

GIẢI PHÁP NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ ĐỘNG CƠ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH ĐIỀN KINH NĂM THỨ HAI, TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Bạch Phương Thảo⁽¹⁾; Lê Thị Thanh Thủy⁽²⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 12/03/2026

Ngày phản biện: 25/04/2026

Ngày đăng: 28/05/2026

Tác giả liên hệ:

Bạch Phương Thảo

Email:

Bachphuongthao2020@gmail.com

Tập 3, số 3 (2026), trang 129-134

DOI:

<https://doi.org/10.64024/upes14078>

Bản quyền © 2026. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Nghiên cứu tiên hành với mục đích đề xuất các giải pháp nâng cao nhận thức và động cơ học tập của sinh viên chuyên ngành Điền kinh năm thứ hai, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh trong bối cảnh đổi mới giáo dục. Nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu cơ bản trong nghiên cứu khoa học TDTT, đặc biệt là phân tích SWOT để xác định 4 điểm mạnh, 4 điểm yếu, 4 cơ hội và 4 thách thức, từ đó xây dựng ma trận SWOT và lựa chọn 5 giải pháp phù hợp. Các giải pháp được chuyên gia đánh giá ở mức rất cần thiết, có cơ sở khoa học và thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo chuyên ngành.

Từ khóa: Giải pháp, nhận thức, động cơ học tập, chuyên ngành Điền kinh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Solutions to improve awareness and learning motivation among second-year athletics-major students at Bac Ninh Sports University

Bach Phuong Thao⁽¹⁾; Le Thi Thanh Thuy⁽²⁾

Article Information:

Received: 12/03/2026

Review date: 25/04/2026

Published: 28/05/2026

Corresponding Author:

Bach Phuong Thao

Email:

Bachphuongthao2020@gmail.com

Vol.3, Issue 3 (2026), pp 129-134

DOI:

<https://doi.org/10.64024/upes14078>

Copyright © 2026. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Abstract:

This study was conducted to propose solutions for improving awareness and learning motivation among second-year students majoring in Athletics at Bac Ninh Sports University in the context of educational reform. The study used fundamental scientific research methods in physical education and sport, particularly SWOT analysis, to identify four strengths, four weaknesses, four opportunities, and four threats. On this basis, a SWOT matrix was developed and five appropriate solutions were selected. The solutions were evaluated by experts as highly necessary and grounded in both scientific and practical foundations, contributing to improving the effectiveness of specialized training.

Keywords: Solutions, awareness, learning motivation, Athletics major, Bac Ninh Sports University.

⁽¹⁾ThS ⁽²⁾TS Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học theo định hướng phát triển năng lực, việc nâng cao chất lượng đào tạo chuyên ngành Điện kinh tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh không chỉ phụ thuộc vào nội dung và phương pháp giảng dạy, mà còn chịu ảnh hưởng trực tiếp từ nhận thức và động cơ học tập của sinh viên. Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy bên cạnh những biểu hiện tích cực, sinh viên vẫn còn hạn chế về nhận thức toàn diện, định hướng nghề nghiệp và tính bền vững của động cơ học tập. Đặc biệt, sự mất cân đối giữa lý thuyết – thực hành và xu hướng học tập đối phó đặt ra yêu cầu cần có các giải pháp phù hợp. Vì vậy, nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao nhận thức và động cơ học tập là giải pháp then chốt, cần thiết để nâng cao hiệu quả đào tạo chuyên ngành.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương

pháp phỏng vấn; Phương pháp phân tích SWOT và Phương pháp toán học thống kê.

Phỏng vấn lựa chọn giải pháp được tiến hành trên 32 chuyên gia, cán bộ giáo viên thực hành của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh có trình độ từ thạc sĩ và thời gian công tác từ 5 năm trở lên.

Khảo sát được tiến hành trong năm học 2023-2024, tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Phân tích SWOT về thực trạng nhận thức và động cơ học tập của sinh viên chuyên ngành Điện kinh, năm thứ hai, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Sử dụng phương pháp phân tích SWOT phân tích kết quả khảo sát thực trạng nhận thức và động cơ học tập của sinh viên chuyên ngành Điện kinh năm thứ hai, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Kết quả xác định được 4 điểm mạnh, 4 điểm yếu, 4 cơ hội và 4 thách thức. Cụ thể được trình bày tại bảng 1.

Kết quả phân tích SWOT cho thấy thực trạng

Bảng 1. Kết quả phân tích SWOT về thực trạng nhận thức và động cơ học tập của sinh viên chuyên ngành Điện kinh, năm thứ hai, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Điểm mạnh (Strengths)	Điểm yếu (Weaknesses)
S1. Sinh viên có động lực nội tại khá tốt, đặc biệt là đam mê thể thao và mong muốn phát triển bản thân	W1. Nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của lý thuyết và các học phần đại cương
S2. Nhận thức được vai trò của học tập đối với nghề nghiệp TDTT ở mức tương đối rõ ràng	W2. Xu hướng thiên lệch thực hành, coi nhẹ tính khoa học trong học tập và huấn luyện.
S3. Có biểu hiện chủ động xây dựng kế hoạch học tập và rèn luyện	W3. Động lực nghề nghiệp chưa rõ ràng, chưa gắn chặt với yêu cầu việc làm.
S4. Ý thức tự học và tự rèn luyện ngoài giờ bước đầu được hình thành	W4. Động cơ học tập chưa bền vững, còn tồn tại biểu hiện học đối phó, dễ bỏ cuộc khi gặp khó khăn
Cơ hội (Opportunities)	Thách thức (Threats)
O1. Chủ trương đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển năng lực tạo điều kiện nâng cao nhận thức và động cơ học tập	T1. Tâm lý sinh viên dễ ưu tiên thực hành, xem nhẹ lý thuyết trong TDTT
O2. Môi trường đào tạo chuyên sâu TDTT tại Trường tạo điều kiện kết hợp lý thuyết, thực hành hiệu quả	T2. Ảnh hưởng từ môi trường xã hội và bạn bè dẫn đến động lực học tập thiếu ổn định
O3. Nhu cầu xã hội về nguồn nhân lực TDTT chất lượng cao ngày càng tăng	T3. Áp lực học tập – rèn luyện có thể gây giảm hứng thú và suy giảm động lực
O4. Sự hỗ trợ của giảng viên, HLV và hệ thống cơ sở vật chất giúp tăng cường động lực học tập	T4. Sự cạnh tranh nghề nghiệp trong lĩnh vực TDTT đòi hỏi năng lực toàn diện, trong khi nhận thức của sinh viên còn hạn chế

nhận thức và động cơ học tập của sinh viên chuyên ngành Điện kinh năm thứ hai có sự đan xen giữa các điểm tích cực và hạn chế. Về điểm mạnh, sinh viên có động lực nội tại tương đối tốt, thể hiện ở đam mê thể thao, ý thức tự học và bước đầu có định hướng phát triển nghề nghiệp. Đây là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo.

Tuy nhiên, điểm yếu nổi bật là nhận thức chưa toàn diện, đặc biệt còn thiên lệch giữa thực hành và lý thuyết, đồng thời động lực nghề nghiệp chưa rõ ràng và thiếu tính bền vững. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả học tập và rèn luyện.

Trong bối cảnh hiện nay, cơ hội đến từ chủ trương đổi mới giáo dục, môi trường đào tạo chuyên sâu và nhu cầu xã hội về nhân lực TDTT chất lượng cao. Tuy nhiên, thách thức cũng

không nhỏ khi sinh viên chịu tác động từ môi trường xã hội, áp lực học tập và yêu cầu ngày càng cao về năng lực nghề nghiệp toàn diện.

Tổng hợp kết quả phân tích SWOT cho thấy cần có các giải pháp đồng bộ nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục hạn chế và nâng cao tính bền vững của động cơ học tập cho sinh viên.

2. Lựa chọn giải pháp nâng cao nhận thức và động cơ học tập của sinh viên sinh viên chuyên ngành Điện kinh, năm thứ hai, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

2.1. Lựa chọn giải pháp qua phân tích ma trận SWOT

Từ các kết quả phân tích SWOT ở bảng 1, nghiên cứu tiến hành xây dựng ma trận SWOT để đề xuất các giải pháp phù hợp nâng cao nhận thức và động cơ học tập cho sinh viên. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Ma trận SWOT về nhận thức và động cơ học tập của sinh viên

	Cơ hội (O)	Thách thức (T)
Điểm mạnh (S)	Chiến lược SO	Chiến lược ST
S1, S2, S3, S4	SO1. Phát huy động lực nội tại và định hướng nghề nghiệp thông qua đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực (S1, S2 + O1, O2) SO2. Tăng cường tổ chức các hoạt động học tập gắn với thực tiễn nghề nghiệp nhằm củng cố nhận thức và động lực học tập (S3, S4 + O3, O4)	ST1. Định hướng lại nhận thức học tập toàn diện, cân bằng lý thuyết – thực hành nhằm hạn chế xu hướng lệch (S2 + T1) ST2. Phát huy tính tự học và động lực nội tại để thích ứng với áp lực học tập và yêu cầu nghề nghiệp (S1, S4 + T3, T4)
Điểm yếu (W)	Chiến lược WO	Chiến lược WT
W1, W2, W3, W4	WO1. Nâng cao nhận thức về vai trò của lý thuyết và tính khoa học trong huấn luyện thông qua đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy (W1, W2 + O1, O2) WO2. Tăng cường giáo dục định hướng nghề nghiệp nhằm củng cố động cơ học tập bền vững (W3 + O3)	WT1. Xây dựng cơ chế hỗ trợ học tập và tư vấn tâm lý nhằm hạn chế biểu hiện học tập đối phó, thiếu bền vững (W4 + T2, T3) WT2. Tăng cường quản lý và tổ chức hoạt động học tập nhằm giảm ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường bên ngoài (W2, W4 + T2)

Kết quả bảng 2 cho phép đề xuất 5 giải pháp nâng cao nhận thức và động cơ học tập của sinh viên:

Giải pháp 1. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực: Tăng cường tích hợp lý thuyết với thực hành, sử dụng tình huống thực tiễn, thi đấu mô phỏng nhằm nâng cao nhận thức toàn diện và hứng thú học tập.

Giải pháp 2. Tăng cường giáo dục định hướng nghề nghiệp: Tổ chức seminar, giao lưu với HLV, VĐV, cựu sinh viên nhằm giúp sinh viên xác định rõ mục tiêu học tập và gắn với yêu cầu nghề nghiệp.

Giải pháp 3. Nâng cao nhận thức về vai trò của lý thuyết và tính khoa học trong dạy và học: Đổi mới nội dung giảng dạy các học phần đại cương theo hướng gắn với thực tiễn chuyên ngành Điện kinh.

Giải pháp 4. Phát triển môi trường học tập tích cực và hỗ trợ tự học: Tăng cường hoạt động

nhóm, CLB học thuật – chuyên môn, đồng thời tạo điều kiện về cơ sở vật chất và hướng dẫn tự học hiệu quả.

Giải pháp 5. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ và quản lý học tập: Thiết lập cơ chế theo dõi, tư vấn học tập và tâm lý nhằm nâng cao tính bền vững của động cơ học tập, hạn chế biểu hiện học tập đối phó.

2.2. Lựa chọn giải pháp qua phỏng vấn các chuyên gia

Từ các giải pháp đã lựa chọn qua phân tích SWOT, quá trình nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn trên diện rộng với 32 chuyên gia, cán bộ giáo viên thực hành của Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh có trình độ từ thạc sĩ trở lên, thời gian công tác từ 5 năm trở lên bằng phiếu hỏi. Phỏng vấn được tiến hành theo thang đo Likert 5 mức tương ứng từ rất cần thiết (5 điểm) tới rất không cần thiết (1 điểm). Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 3.

Bảng 3. Kết quả phỏng vấn lựa chọn giải pháp nâng cao nhận thức và động cơ học tập của sinh viên chuyên ngành Điện kinh, năm thứ hai, Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh (n=32)

TT	Yếu tố	Kết quả phỏng vấn					Tổng điểm	Điểm TB
		5	4	3	2	1		
1	Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực	20	7	4	1	0	142	4.44
2	Tăng cường giáo dục định hướng nghề nghiệp	18	7	3	4	0	135	4.22
3	Nâng cao nhận thức về vai trò của lý thuyết và tính khoa học trong dạy và học	18	6	4	4	0	134	4.19
4	Phát triển môi trường học tập tích cực và hỗ trợ tự học	20	5	4	3	0	138	4.31
5	Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ và quản lý học tập	19	7	5	1	0	140	4.38

Kết quả tại bảng 3 cho thấy cả 5 giải pháp đề xuất đều được các chuyên gia, giảng viên đánh giá ở mức rất cần thiết (điểm TB từ 4.19 đến 4.44). Trong đó, giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực được đánh giá cao nhất (4.44 điểm), tiếp đến là tăng cường tư vấn, hỗ trợ và quản lý học tập (4.38 điểm) và phát triển môi trường học tập tích cực (4.31 điểm). Các giải pháp còn lại cũng đạt mức

đánh giá cao, cho thấy sự thống nhất trong nhận định của chuyên gia về tính cần thiết và khả thi. Điều này khẳng định các giải pháp đề xuất có cơ sở khoa học và thực tiễn, phù hợp để triển khai trong nâng cao nhận thức và động cơ học tập của sinh viên

3. Phân tích nội dung các giải pháp nâng cao nhận thức và động cơ học tập của sinh viên chuyên ngành Điện kinh, năm thứ hai, Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh



Phát triển môi trường học tập tích cực và hỗ trợ tự học là một trong các giải pháp giúp nâng cao nhận thức và động cơ học tập của sinh viên chuyên ngành Điện kinh, Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh

Mỗi giải pháp được lựa chọn sẽ được xây dựng theo cấu trúc gồm: mục đích, nội dung, cách tiến hành, điều kiện triển khai và phương pháp đánh giá kết quả, nhằm đảm bảo tính khoa học, khả thi và hiệu quả trong quá trình áp dụng thực tiễn. Cụ thể:

Giải pháp 1. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực

Mục đích: Nâng cao nhận thức toàn diện và phát triển động cơ học tập bền vững thông qua gắn kết lý thuyết với thực hành.

Nội dung: Tích hợp kiến thức lý thuyết vào các bài tập kỹ thuật, tình huống thi đấu; sử dụng phương pháp dạy học theo vấn đề, mô phỏng thi đấu và phân tích kỹ thuật.

Cách tiến hành: Tổ chức bài học theo chu trình “lý thuyết – thực hành – phản hồi”; tăng cường bài tập tình huống và thi đấu giả định; sử dụng video phân tích kỹ thuật.

Điều kiện triển khai: Đội ngũ giảng viên có chuyên môn, cơ sở vật chất sẵn bài và thiết bị hỗ trợ giảng dạy.

Đánh giá: Thông qua kết quả học tập, mức độ tham gia, hứng thú và khả năng vận dụng kiến thức của sinh viên.

Giải pháp 2. Tăng cường giáo dục định hướng nghề nghiệp

Mục đích: Giúp sinh viên xác định rõ mục tiêu học tập, gắn quá trình đào tạo với yêu cầu nghề nghiệp trong lĩnh vực TĐTT.

Nội dung: Tổ chức seminar, tọa đàm, giao lưu với HLV, VĐV, cựu sinh viên; cung cấp thông tin về vị trí việc làm, yêu cầu nghề nghiệp và lộ trình phát triển.

Cách tiến hành: Định kỳ tổ chức chuyên đề nghề nghiệp; lồng ghép nội dung định hướng nghề vào các học phần; xây dựng hoạt động trải nghiệm thực tế tại đơn vị huấn luyện.

Điều kiện triển khai: Sự phối hợp giữa nhà trường, giảng viên và các đơn vị chuyên môn; mạng lưới cựu sinh viên và chuyên gia.

Đánh giá: Thông qua mức độ rõ ràng về mục tiêu học tập, định hướng nghề nghiệp và sự thay đổi trong động cơ học tập của sinh viên.

Giải pháp 3. Nâng cao nhận thức về vai trò của lý thuyết và tính khoa học trong dạy và học

Mục đích: Nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của lý thuyết và tính khoa học trong học tập, huấn luyện TDDT.

Nội dung: Đổi mới nội dung các học phần đại cương theo hướng gắn với thực tiễn chuyên ngành Điền kinh; tăng cường liên hệ giữa lý luận và kỹ thuật, huấn luyện.

Cách tiến hành: Lòng ghép ví dụ thực tiễn, phân tích kỹ thuật, bài tập ứng dụng trong giảng dạy; sử dụng minh họa trực quan, video và tình huống chuyên môn.

Điều kiện triển khai: Đội ngũ giảng viên có khả năng tích hợp liên môn; tài liệu và phương tiện hỗ trợ giảng dạy phù hợp.

Đánh giá: Thông qua mức độ hiểu và vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực hành, cùng sự thay đổi nhận thức của sinh viên.

Giải pháp 4. Phát triển môi trường học tập tích cực và hỗ trợ tự học

Mục đích: Tăng cường hứng thú, tính chủ động và năng lực tự học của sinh viên trong học tập và rèn luyện.

Nội dung: Tổ chức hoạt động học tập nhóm, CLB học thuật – chuyên môn; xây dựng môi trường học tập tích cực, khuyến khích trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm.

Cách tiến hành: Thành lập và duy trì CLB chuyên môn; tổ chức sinh hoạt học thuật, thảo luận nhóm; hướng dẫn phương pháp tự học, tự rèn luyện hiệu quả.

Điều kiện triển khai: Cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị đầy đủ; sự hỗ trợ của giảng viên và tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Đánh giá: Thông qua mức độ tham gia hoạt động, khả năng tự học và sự cải thiện kết quả học tập của sinh viên.

Giải pháp 5. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ và quản lý học tập

Mục đích: Nâng cao tính bền vững của động cơ học tập, hạn chế biểu hiện học tập đối phó của sinh viên.

Nội dung: Xây dựng hệ thống tư vấn học tập và hỗ trợ tâm lý; tăng cường theo dõi, quản lý quá trình học tập và rèn luyện của sinh viên.

Cách tiến hành: Phân công cố vấn học tập; tổ chức tư vấn định kỳ; thiết lập kênh hỗ trợ trực tiếp và trực tuyến; kịp thời phát hiện và hỗ trợ sinh viên có biểu hiện suy giảm động lực.

Điều kiện triển khai: Đội ngũ giảng viên, cố vấn học tập; sự phối hợp giữa các đơn vị chức năng; hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý.

Đánh giá: Thông qua mức độ ổn định động cơ học tập, ý thức học tập và kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.

KẾT LUẬN

Trên cơ sở kết quả phân tích SWOT, ma trận SWOT về thực trạng nhận thức và động cơ học tập của sinh viên chuyên ngành Điền kinh, năm thứ hai, Trường Đại học TDDT Bắc Ninh và phỏng vấn các chuyên gia, quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 5 giải pháp nâng cao nhận thức và động cơ học tập cho sinh viên, đồng thời xây dựng nội dung cụ thể của từng giải pháp, làm tiền đề cho ứng dụng trong thực tiễn đạt hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn, N. An. (1999). *Phương pháp dạy học và giáo dục*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia.
2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
3. Trần, T. T. Oanh. (2012). *Giáo dục học*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
4. Đồng, V. Triệu., & Lê, A. Thơ. (2000). *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất trong trường học*. Nhà xuất bản Thể dục Thể thao.
5. Nguyễn, Q. Uẩn. (2013). *Tâm lý học đại cương*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
6. Phạm, N. Viễn., Lê, V. Xem., Mai, V. Muôn., & Nguyễn, T. Nữ. (1991). *Tâm lý học thể dục thể thao*. Nhà xuất bản Thể dục Thể thao.